TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH T
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15 /2018/HSST
Ngày 26-11-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH T, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Biện Công Nặng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Dương Văn Phước.

2. Võ Tấn Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T tham gia phiên tòa: Ông Lâm Sà Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Hữu P (P bụi)**, sinh ngày 29/6/1997; Nơi đăng ký HKTT: ấp Xóm T, thị trấn Hưng L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Hữu H, sinh năm 1972 (đã chết) và bà Lâm Thị L, sinh năm 1963; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 25/6/2018 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1984 là Luật sư văn phòng Luật sư Việt U, đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng, thực hiện trợ giúp pháp lý – (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Mai Hoàng N, sinh năm 1999 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã Châu H, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Mai Hoàng L**, sinh năm 1976 (có mặt).

2. Bà **Trần Thị M**, sinh năm 1978 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Châu H, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà **Lâm Thị L**, ngụ ấp Xóm 1, thị trấn Hưng L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Liên Minh H**, sinh năm 1978 (có mặt).

2. **Ông Trần Công M**, sinh năm 1998 (vắng mặt).

3. **Ông Lý M1**, sinh năm 1999 (vắng mặt).

4. Bà **Tô Ngọc G**, sinh năm 2000 (có mặt).

5. Ông **Thạch Đ**, sinh năm 1964 (vắng mặt).

6. Ông **Bành Văn T**, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Xóm T, thị trấn Hưng L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

7. **Ông Huỳnh Ngọc L1**, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Kinh N1, thị trấn Hưng L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

8. Bà **Huỳnh Thị B (B Trâm)**, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của Huỳnh Thị B: Ông Huỳnh Th, sinh năm 1968 (vắng mặt, cha ruột).

Cùng địa chỉ: Ấp Kiết L, xã Lâm K, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện Kiểm Sát, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 16/4/2018, Hồ Hữu P đến uống nước tại quán của ông Liên Minh H thuộc ấp Kinh N1, thị trấn Hưng L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng thì gặp Mai Hoàng N đang ngồi cùng với bạn là Tô Ngọc G và Huỳnh Thị B. Tại quán thì P 02 lần gọi N đến nói chuyện nhưng N không đồng ý, P chửi thề và hăm dọa dùng ly đánh N nên Tô Ngọc G gọi N tính tiền nước để đi về. Cùng lúc N đứng dậy tính tiền thì P cũng đứng lên về và lúc này N nói với bị can P là *"mầy làm đúng thì tao sợ mầy còn mầy làm không đúng thì tao không sợ mầy đâu"* nên P quay lại đi về phía bàn của N, còn N cũng tiến về phía P , do bị cản đường nên N dùng tay phải đánh P trúng vào vùng mặt, Lý Mên chạy vào can ngăn và kéo P lại nhưng P đẩy Mên ra và đánh trả N. Trong lúc đánh nhau, N đánh trúng P Nều cái làm cho P té ngã ra sau thì cùng lúc P dùng tay trái rút con dao bấm từ túi quần ra đâm trúng N 03 dao, một dao trúng ở phần hông bên phải, một dao trúng ở dưới sườn bên phải phía trước và một dao trúng cánh tay trái phía trong, xong P cầm dao bỏ chạy lên cầu

Chương T thuộc ấp Kinh N1, thị trấn Hưng L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng và ném con dao xuống khu vực chân cầu.

Quá trình điều tra đã thu giữ áo thun của bị hại có dính Nều chất dịch màu đỏ và tiến hành trưng cầu giám định về thương tích, kết quả tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 103/TgT-PY ngày 23/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Tỉ lệ tổn thương cơ thể của Mai Hoàng N do thương tích gây nên là 47%. Tổn thương do vật sắc, nhọn gây nên và tổn thương gan, thận là tổn thương gây nguy hiểm đến tính mạng.

Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T, truy tố đối với bị cáo Hồ Hữu P về "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa:

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Hữu P khai: Vào khoảng 19 giờ ngày 16/4/2018, bị cáo gặp N và nói chuyện qua lại tại quán của ông Liên Minh H thì xảy ra xô xát với nhau. Trong lúc đó, N đánh bị cáo bằng tay làm bị cáo té nên đã rút dao bấm từ trong túi đâm trúng vào người N ba dao xong thì cầm dao chạy lên cầu Chương T (Ong K) rồi ném dao xuống cầu.

Bị hại Mai Hoàng N khai: Do bị cáo chửi và đòi dùng ly đánh tôi nên trong lúc gọi tính tiền, khi P đi về phía tôi nên tôi cũng di chuyển đến chổ P thì bị P dùng tay đẩy ra, tôi dùng tay đánh P và cùng lúc P cũng đánh lại. Khi đánh nhau có người can ngăn nhưng chúng tôi vẫn tiếp tục đánh nhau, tôi đánh P ngã và khi đứng lên P tiếp tục đánh tôi xong thì bỏ chạy lên cầu Chương T, tôi phát hiện trên áo có vết máu mới biết bị thương vùng bụng. Tôi yêu cầu xử hình sự bị cáo theo quy định của phát luật và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập của 08 ngày nằm viện, tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại với tổng số tiền là: 20.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mai Hoàng L, bà Trần Thị M là cha mẹ của bị hại Mai Hoàng N trình bày:

Thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của bị hại Mai Hoàng N, về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự cũng yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà: Lâm Thị L (mẹ của bị cáo P) trình bày:

Tôi là mẹ ruột của bị cáo Hồ Hữu P, mặc dù tại phiên tòa hôm nay tôi không có được tòa án triệu tập, nhưng nhận thấy là người mẹ cũng có phần trách nhiệm trong việc còn mình gây ra hậu quả, nên mong hội đồng xét xử xem xét:

Về trách nhiệm dân sự: cho tôi tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền: 10.000.000 đồng trong phần số tiền mà bị hại yêu cầu 20.000.000 đ và tôi đã vừa giao cho bị hại tại tòa hôm nay: 3.000.000 đồng, còn 7.000.000 đồng đến ngày 26/02/2019 tôi sẽ giao đủ.

Về trách nhiệm hình sự: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho con tôi sớm về đoàn tựu gia đình.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại Tòa thông qua bản luận tội: Mặc dù bị cáo thực hiện hành vi trái pháp luật nhưng bản thân không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017, bản thân lại có Nếu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo và có thiện chí khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự và sau khi gây thương tích đến Công an đầu thú, bị hại có một phần lỗi đánh bị cáo trước và bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số trình độ thấp, lạc hậu, thiếu sự giáo dục của gia đình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 05 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 nên đã đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thỏa thuận của bà Lâm Thị L và bị cáo với bị hại số tiền là 20.000.000 đ.

Qua phân tích đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 tuyên bị cáo P phạm tội cố ý gây thương tích và xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo với mức hình phạt từ 03 năm, đến 04 năm tù. Về xử lý vật chứng thì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy áo thun của bị hại mà cơ quan điều tra đã thu giữ. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng.

Người bào chữa cho bị cáo P luật sư Nguyễn Văn Út trình bày:

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P với những lý do như sau:

Về trách nhiệm hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b; s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: theo ý kiến của bị hại yêu cầu bồi thường số tiền: 20.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường 10.000.000 đồng, mẹ của bị cáo bà Lâm Thị L tự nguyện xin bồi thường thay cho bị cáo 10.000.000 đồng, thời gian thực hiện việc bồi thường vào ngày 26/02/2019, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Đồng thời quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay có một số người làm chứng vắng mặt không lý do, qua xem xét thấy rằng: Cơ quan điều tra tiến hành ghi lời khai của tất cả người làm chứng theo quy định và việc vắng mặt một số người sẽ không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, bị hại và các đương sự nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị L là mẹ ruột của bị cáo Hồ Hữu P, tuy mặt dù Tòa án không có triệu tập nhưng tại phiên tòa bà L xin tự nguyện xuất tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại Mai Hoàng N số tiền là: 10.000.000 đồng và đã giao cho bị hại nhận: 3.000.000 đồng, còn 7.000.000 đồng đến ngày 26/02/2019 sẽ giao đủ, do đó Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận sự tự nguyện này của bà L với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Về nội dung:

Xem xét giấy chứng nhận thương tích số 115/CN ngày 16/5/2018 của bệnh viện đa khoa Bạc Liêu (bút lục 68), xác định được ông Mai Hoàng N nhập viện điều trị từ 21 giờ 10 phút ngày 16/4/2018 đến ngày 24/4/2018 và theo bị hại N thì thương tích là do bị cáo Nguyễn Hữu P gây ra. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P khai nhận phù hợp với lời khai bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục 46-47); phù hợp lời khai Lý Mên, Tô Ngọc G, Bành Văn T, Trần Công M, Huỳnh Ngọc M2 về thời gian, không gian và các hành vi của bị cáo đối với bị hại. Việc bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm bị hại gây thương tích là tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nhưng với tỷ lệ thương tích bị hại là 47% thì hành vi cố ý gây thương tích này của bị cáo thuộc trường hợp định khung tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy có đủ căn cứ xác

định bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ và đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn mà việc bị hại đánh trước xuất phát từ hành vi khiêu khích của bị cáo và trong lúc đánh nhau được người can ngăn nhưng bị cáo vẫn chọn cho mình một cách xử sự trái pháp luật, thể hiện tính hung hãn, không tôn trọng tính mạng, sức khỏe con người mà sức khỏe con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, bất cứ ai tùy tiện xâm phạm đều phải bị nghiêm trị. Do đó, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều chỉnh hành vi đúng sai rõ ràng nên xử sự của bị cáo nêu trên không chỉ trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại, còn thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần có mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo biết sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật và đồng thời qua hình phạt cũng để phòng ngừa, giáo dục chung trong xã hội.

Mặc dù hành vi trái pháp luật của bị cáo là rất nghiêm trọng nhưng cần xem xét khi bị cáo thực hiện hành vi trái pháp luật, bản thân không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017, ngược lại có Nều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo và có thiện chí khắc phục hậu quả dù bị hại không yêu cầu là tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Bị cáo nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự và sau khi gây thương tích đến Công an đầu thú, bị hại có một phần lỗi đánh bị cáo trước và bản thân bị cáo là dân tộc thiểu số trình độ thấp, lạc hậu, thiếu sự giáo dục của gia đình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 05 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 là thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 nên Hội đồng xét xử có căn cứ quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, việc quyết định này đảm bảo được sự nghiêm khắc đối với bị cáo và cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và khung hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra truy tố bị hại không có yêu cầu bồi thường, lý do quá trình điều trị vết thương đã có bảo hiểm y tế chi trã.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại N trình bày là trong thời gian vừa qua sức khỏe đã bị giảm sút nên yêu cầu bị cáo P bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất trong

thời gian nằm viện và tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại với tổng số tiền là: 20.000.000 đồng.

Bị cáo và gia đình của bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền là: 20.000.000 đồng, cụ thể như sau:

Bị cáo Hồ Hữu P đồng ý bồi thường 10.000.000 đồng.

Bà Lâm Thị L (mẹ của bị cáo) tự nguyện bồi thường: 10.000.000 đồng và đã đưa trước: 3.000.000 đồng còn 7.000.000 đồng, đến ngày 26/02/2019 sẽ giao đủ.

Xét thấy về trách nhiệm dân sự bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự thõa thuận tại phiên tòa về mức bồi thường thiệt hại và thời gian bồi thường là hợp lý nên Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận.

[4] Về vật chứng: Áo thun của bị hại N bị hại không có yêu cầu nhận lại, chiếc áo này cũng không còn giá trị sử dụng được nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[5] Về án phí hình sự : Bị cáo Hồ Hữu P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về án phí dân sự: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn án phí dân sự cho bị cáo Hồ Hữu P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a, khoản 1 Điều 23 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo **Hồ Hữu P**, phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Xử phạt bị cáo **Hồ Hữu P**: 03 năm tù (Ba năm tù). Thời hạn phạt tù tính kể từ ngày bị bắt là ngày 25/6/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa:

Buộc bị cáo Hồ Hữu P bồi thường cho bị hại Mai Hoàng N số tiền: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Thời gian bồi thường ngày 26/02/2019.

Buộc bà Lâm Thị L bồi thường cho bị hại Mai Hoàng N số tiền: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Thời gian bồi thường ngày 26/02/2019.

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án dân sự đối với người phải thi hành án nếu chưa trả được số tiền phải thi hành án thì phải chịu lãi suất theo quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng (biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/11/2018 – bút lục 219 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh T): Tịch thu, tiêu hủy áo thun màu xanh-trắng-đỏ, tay dài, cổ tròn không bâu và có miếng nhựa ghi dòng chữ F-STYLE, trên áo có dính Nều chất dịch màu đỏ, phần thân áo phía sau bên phải có 03 lổ thủng và một vết cắt từ cách tay xuống tà áo bên phải.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Hữu P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tình từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh T;
- Công an huyện Thạnh T;
- Chi cục THADS huyện Thạnh T;
- Bị cáo, bị hại, Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Biện Công Nặng